TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 13-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Thế;

2. Bà Thùng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Tả M**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1976, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12 (Không biết chữ); dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lý Phủ D, đã chết; mẹ đẻ: Phàn Tả M2, đã chết; chồng: Tẩn Phủ Chin, sinh năm 1962; bị cáo có 09 con (02 người con của bị cáo đã chết), con lớn nhất không xác định được năm sinh, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 28/12/2023 (09 ngày), hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6 năm 2022, Lý Tả M đi hái rau cho lợn ở trong bản Nhóm 2, xã Vàng Ma Chải thì thấy ở bãi ruộng bỏ hoang có 03 cây thuốc phiện, mỗi cây có 03 quả. M đã nhổ 03 cây thuốc phiện mang về nhà vặt lấy lá, cây đun để cô thành cao thuốc phiện, còn 09 quả thuốc phiện M cất vào thùng nhựa trong nhà để nấu sau. Mục đích M nấu cao để dành chữa bệnh cho vật nuôi trong nhà. Sau khi cô thành cao thuốc phiện, M chia làm 02 phần, trong đó, 01 phần lớn hơn M gói gấp lại bằng mảnh nilon màu trắng, 01 phần nhỏ hơn M đem ra phơi nắng rồi gói lại. Sau đó, M cất cả 02 gói vào trong chiếc túi đựng quần áo có hình kẻ ca rô treo trên tường gần giường ngủ của M. Một thời gian sau, M thấy các quả thuốc phiện đã bị chuột cắn vụn không sử dụng được nên M vứt đi.

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 19/12/2023, Công an huyện Phong Thổ phối hợp với Công an xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ làm nhiệm vụ đã phát hiện Lý Tả M đang tàng trữ 02 gói chất ma túy, dạng chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 02 gói nilon màu trắng gói gấp lại bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc có tổng khối lượng 17,05 gam; 01 chiếc túi đựng quần áo có hình kẻ ca rô nhiều màu (loại túi bạt dứa), túi có hai dây xách màu đen. M khai nhận chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc đó là nhựa Thuốc phiện M nấu để làm thuốc chữa bệnh cho vật nuôi.

Bản Kết luận giám định về khối lượng số: 27/KL-GĐVV, ngày 19/12/2023, của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Toàn bộ khối lượng chất nhựa dẻo mầu nâu đen, có mùi hắc trong gói nilon thứ nhất là: 16,18 gam (Mười sáu phảy mười tám gam). Toàn bộ khối lượng chất nhựa dẻo mầu nâu đen, có mùi hắc trong gói nilon thứ hai là: 0,87 gam (Không phảy tám mươi bảy gam). Tổng khối lượng chất nhựa dẻo mầu nâu đen, có mùi hắc là: 17,05 gam (Mười bảy phảy không năm gam).

Bản Kết luận giám định số: 41/KL-KTHS, ngày 21/12/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Không đủ cơ sở để kết luận 02 mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định do không có đủ mẫu chuẩn và trang thiết bị cần thiết cho việc giám định.

Bản Kết luận giám định số: 9538/KL-KTHS, ngày 25/12/2023, của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Các mẫu kí hiệu M1 và M2 gửi giám định đều có thành phần Thuốc phiện, hàm lượng Morphine trong các mẫu lần lượt là 1,1% và 6,6%. Khối lượng Thuốc phiện quy đổi có trong 4,84 gam mẫu M1 và 0,52 gam mẫu M2 gửi giám định lần lượt là 0,53 gam và 0,34 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 05 tháng 02 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Tả M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Tả

M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Tả M từ 01 (Một) năm, 07 (Bảy) tháng đến 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 9,03 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định, 01 chiếc túi đựng quần áo có hình kẻ ca rô nhiều màu, loại túi bạt dứa, có dây xách màu đen, các mảnh ni lon và vỏ niêm phong. Đối với 8,02 gam Thuốc phiện trong tổng số Thuốc phiện thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lý Tả M đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 19/12/2023, tại nhà ở của Lý Tả M, địa chỉ: Bản Nhóm 2, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Vàng Ma Chải đã bắt quả tang Lý Tả M đang tàng trữ trái phép 02 gói chất ma túy, dạng chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc. Lý Tả M khai nhận, số chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc đó là Thuốc phiện do M cất giấu để làm thuốc chữa bệnh cho vật nuôi. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: 02 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lý Tả M là ma túy, loại Thuốc phiện, có tổng khối lượng 17,05 gam, hàm lượng Morphine

trong gói Thuốc phiện có khối lượng 16,18 gam là 1,1%; hàm lượng Morphine trong gói Thuốc phiện có khối lượng 0,87 gam là 6,6%.

Theo bản Kết luận giám định số: 9538/KL-KTHS, ngày 25/12/2023, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khối lượng Thuốc phiện quy đổi có trong 4,84 gam mẫu M1 (được trích trong gói 16,18 gam) và 0,52 gam mẫu M2 (được trích trong gói 0,87 gam) gửi giám định lần lượt là 0,53 gam và 0,34 gam. Như vậy, khối lượng Thuốc phiện quy đổi có trong gói 16,18 gam là 1,77 gam; khối lượng thuốc phiện quy đổi có trong gói 0,87 gam là 0,57 gam. Tổng khối lượng Thuốc phiện quy đổi trong tổng số 17,05 gam là 2,33 gam. Tuy nhiên, do bản thân bị cáo nhận thức số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc bị thu giữ là nhựa Thuốc phiện và theo quy định của pháp luật thì chất ma túy dạng Thuốc phiện không thuộc trường hợp bắt buộc phải giám định hàm lượng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng nhựa Thuốc phiện thu giữ là 17,05 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Thuốc phiện là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số Thuốc phiện bị thu giữ, Lý Tả M khai vào khoảng tháng 6 năm 2022, M lấy cây Thuốc phiện ở một ruộng bỏ hoang, M không biết đó là ruộng của ai. Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian này, trên địa bàn xã Vàng Ma Chải không có hộ gia đình nào trồng cây Thuốc phiện ở trên nương, ruộng. Bị cáo khai đã nấu cây Thuốc phiện thành cao để dùng làm thuốc chữa bệnh cho vật nuôi nhưng quá trình điều tra xác định không có căn cứ khẳng định M đã nấu thuốc phiện. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xác minh làm rõ người trồng số cây thuốc phiện mà M đã lấy, đồng thời không có đủ căn cứ để xử lý M về hành vi sản xuất trái phép chất ma túy.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần còn hạn chế. Sau khi được nghe cán bộ tuyên truyền, giải thích pháp luật, vận động thì bị cáo đã tự giác mang số ma túy giao nộp. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng, gồm: 9,03 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 chiếc túi đựng quần áo có hình kẻ ca rô nhiều màu, loại túi bạt dứa, có dây xách màu đen, các mảnh ni lon và vỏ niêm phong, đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 8,02 gam Thuốc phiện trích trong số Thuốc phiện thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo, về phần xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lý Tả M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Tả M: 01 (Một) năm, 07 (Bảy) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 28/12/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 9,03 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 chiếc túi đựng quần áo có hình kẻ ca rô nhiều màu, loại túi bạt dứa, có dây xách màu đen; các mảnh ni lon và vỏ niêm phong.

(Các vật chứng khác hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh